

Số: 17/2020/QĐST-DS

Mai Sơn, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lò Văn B, sinh năm 1960. Địa chỉ: Bản Ót N, xã Chiềng C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- **Bị đơn:** Ông Lò Văn S, sinh năm 1969 và bà Lò Thị Nh, sinh năm 1967. Đều trú tại: Bản Phiêng Q, xã Chiềng B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Ông Lò Văn S và bà Lò Thị Nh nhận trách nhiệm thanh toán cho ông Lò Văn B số tiền 113.000.000VNĐ tiền gốc theo giấy giao hàng (phân bón) ngày 07/3/2018 và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/12/2018 đến ngày 18/8/2020 theo lãi xuất thoả thuận là 10.000.000VNĐ. Tổng cộng là 123.000.000VNĐ (Một trăm

hai mươi ba triệu đồng).

Phương thức thanh toán: Ông Lò Văn S và bà Lò Thị Nh có trách nhiệm thanh toán đủ cho ông Lò Văn B số tiền trên thành 02 đợt. Cụ thể:

- Đợt 1: Hạn cuối cùng là ngày 30/12/2020, thanh toán 61.5000.000VNĐ.

- Đợt 2: Hạn cuối cùng là ngày 30/6/2021, thanh toán 61.5000.000VNĐ.

Trường hợp ông Lò Văn S và bà Lò Thị Nh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền thỏa thuận trên theo đúng hạn thì phải chịu lãi suất quá hạn đối với số tiền chậm trả theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm trả nợ tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí:

Nguyên đơn ông Lò Văn B chịu 1/2 tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.537.000VNĐ (*Một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng*), được khấu trừ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.825.000 VNĐ (*Hai triệu tám trăm hai mươi năm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002220 ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, được trả lại 1.288.000VNĐ (*Một triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Bị đơn ông Lò Văn S và bà Lò Thị Nh nhận chịu 1/2 tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.538.000VNĐ (*Một triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng